

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST

Ngày 28-9-2023

v/v *Kiến xin ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quang Tuyên và ông Lê Đình Hoan

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2023/TLST-HNGĐ, ngày 29/5/2023 về việc “*Kiến xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15/9/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lìu Kim O – sinh năm 1981; địa chỉ: Xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngon T, sinh năm 1974; địa chỉ: 3945 R Rd, K City, Mo 64111 Hoa Kỳ; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn bà Lìu Kim O trình bày:**

Tôi và ông Nguyễn Ngon T đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, sau một thời gian tìm hiểu thì chúng tôi đã quyết định đi đến hôn nhân. Chúng tôi có đăng ký kết hôn tại UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 22 tháng 10 năm 2018 và có đăng và tổ chức lễ cưới theo phong tục.

Thời gian đầu chung sống thì cuộc hôn nhân rất hạnh phúc, sau thời gian chung sống khoảng hơn một tháng thì anh Nguyễn Ngon T về bên Mỹ và do cách trở về địa giới, dịch bệnh nên anh Nguyễn Ngon T đã không về Việt Nam nữa, chúng tôi đã sống

ly thân từ cuối năm 2018 đến nay. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, hai người không còn quan tâm đến nhau nữa, không còn yêu thương nhau nữa. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết cho chúng tôi được ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Theo Bản tự khai ngày 03/7/2023, bị đơn ông Nguyen Ngon T trình bày:**

Tôi: Nguyen Ngon T và cô Lùu Kim O đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, sau một thời gian tìm hiểu thì chúng tôi đã quyết định đi đến hôn nhân. Trước khi về chung sống chúng tôi đã kết hôn ngày 22 tháng 10 năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam và tổ chức lễ cưới theo phong tục. Thời gian đầu chung sống thì cuộc hôn nhân rất hạnh phúc, sau thời gian chung sống khoảng hơn 1 tháng thì tôi về Hoa Kỳ và do cách trở địa giới, dịch bệnh nên tôi không về Việt Nam được, từ đó tình cảm nhạt dần và chúng tôi đã ly thân từ cuối năm 2018 đến nay. Hiện nay hai người chúng tôi không còn tình cảm yêu thương, không quan tâm đến nhau nữa, xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không có. Hiện tại cô Lùu Kim O đã làm đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk với nguyên nhân cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: xin được ly hôn anh Nguyen Ngon T;
- Về con chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi tôi nhận được thông báo thụ lý vụ án số 12/2023/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 05 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tôi đã đồng ý với toàn bộ nội dung yêu cầu ly hôn của cô Lùu Kim O.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 1 Điều 469, điểm b khoản 1 Điều 470, Điều 147, 157, Điều 228, Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều Áp dụng Điều 6, Điều 10, Điều 11, Điều 13 Luật Tương trợ tư pháp năm 2007; Áp dụng Điều 7 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG- TANDTC, ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lùu

Kim O. Cho bà Lìu Kim O và ông Nguyen Ngon T được ly hôn. Về con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết. Về án phí và các chi phí tố tụng khác: Bà O phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:

Bà Lìu Kim O nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyen Ngon T, hiện nay đang sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn ông Nguyen Ngon T; tuy nhiên, ông Nguyen Ngon T đã có ý kiến về việc giải quyết vụ án theo Bản tự khai ngày 03/7/2023 và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyen Ngon T (được hợp pháp hóa lãnh sự tại Tổng lãnh sự quán nước CHXHCN Việt Nam tại Hiu-xton, Texas, Hoa Kỳ). Do đó các giấy tờ là hợp pháp theo quy định của pháp luật. Do ông Nguyen Ngon T vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, phiên họp công khai chứng cứ hòa giải và phiên tòa xét xử nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228; khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyen Ngon T.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lìu Kim O và ông Nguyen Ngon T tự nguyện lấy nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp được quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Các đương sự đều xác nhận quá trình chung sống bà Lìu Kim O và ông Nguyen Ngon T không cùng quan điểm sống, không có được tiếng nói chung trong hôn nhân nên mục đích hôn nhân không đạt được và đề nghị Tòa án giải quyết cho bà O với ông Nguyen Ngon T được ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tình cảm vợ chồng bà Lìu Kim O và ông Nguyen Ngon T không còn nữa, không còn thương yêu chăm sóc lẫn nhau, sống ly thân, nguyện vọng của bà Lìu Kim O xin ly hôn ông Nguyen Ngon T là phù hợp theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do đó cần được chấp nhận.

[3.2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Lìu Kim O phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; điểm d khoản 1 Điều 469; điểm b khoản 1 Điều 470; khoản 5 Điều 477; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lìu Kim O. Bà Lìu Kim O được ly hôn với ông Nguyen Ngon T.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Lìu Kim O phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Lìu Kim O (đã nộp theo Biên lai số AA/2022/0002123, ngày 15/5/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị đơn cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- UBND thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Duy Thuần